

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG **Năm học 2021 - 2022**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo Thông tư này Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ công văn số 2477/SGDĐT-GDTrH ngày 24/12/2020 của Sở Giáo dục & Đào tạo Lâm Đồng về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

Căn cứ Quyết định số 2188/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2021 - 2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ Công văn số 1536/SGDĐT-GDTrH ngày 01/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022;

Căn cứ công văn số 516/PGDĐT của Phòng Giáo dục & Đào tạo Đà Lạt về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2021-2022;

Căn cứ vào tình hình thực tế của trường. Trường THCS Lam Sơn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2021-2022 cụ thể như sau:

II. BỐI CẢNH XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Đặc điểm địa phương

Trường THCS nằm ở 41, Ngô Quyền, Phường 6, thành phố Đà Lạt, địa bàn tuyển sinh của trường chủ yếu là học sinh trên địa bàn Phường 6, Phường 5 và một số ít ở các phường khác (theo phân tuyến tuyển sinh của UBND thành phố Đà Lạt)

Phường 6 nằm phía Tây Bắc thành phố Đà Lạt, với diện tích 172.5 ha. Cơ cấu kinh tế của phường là Dịch vụ - Nông nghiệp. Phường có nhiều nhà trọ, nhiều hộ tạm trú nên việc quản lý số hộ dân này rất khó khăn, điều này cũng ảnh hưởng rất lớn đến việc quản lý, giáo dục con em của các hộ dân này trên địa bàn phường.

2. Bối cảnh nhà trường

2.1. Đặc điểm tình hình

a. Về đội ngũ

- Tổng số CBGVNV là 82: trong đó
- + Cán bộ quản lý: 03
- + Giáo viên: 72 (Thạc sỹ: 02; ĐH: 62; CĐ: 09 (đang học thạc sỹ 01, đại học 04)

+ Nhân viên: 07, trong đó: Thư viện 01; Kế toán: 01; Văn thư 01; nhân viên y tế 01; nhân viên bảo vệ: 02; nhân viên phục vụ: 01

- Tỷ lệ giáo viên/lớp: 1.85

- Tổng số Đảng viên: 28 tỷ lệ: 34,1%,.

b. Học sinh

- Năm học 2021-2022 trường có 39 lớp với 1697 học sinh trong đó:

+ Khối 6 có 10 lớp: 344

+ Khối 7 có 09 lớp: 438

+ Khối 8 có 10 lớp: 478

+ Khối 9 có 10 lớp: 437

c. Cơ sở vật chất

- Trường có diện tích 8316m²

- Phòng học: 20 phòng học, đủ để tổ chức cho các hoạt động giảng dạy học tập 2 ca/ngày

- Phòng làm việc: có 9 phòng (3 phòng BGH; 1 phòng tài vụ; 1 phòng Công đoàn; 1 phòng văn thư; 1 phòng Đoàn – Đội; 1 phòng Hội đồng; 1 hội trường)

- Phòng chức năng: có 3 phòng (1 phòng y tế; 1 thư viện; 1 phòng truyền thống)

- Có 09 phòng học bộ môn: Sinh, Hóa, Lý, Âm nhạc, Toán, Sử - Địa, Anh văn, và 02 phòng Tin học. Về cơ bản các phòng được trang bị đủ để đáp ứng các yêu cầu dạy học.

- Có 06 khu vệ sinh (gồm 01 khu của giáo viên và 05 khu của học sinh), Có 02 nhà để xe (gồm 01 của giáo viên và 01 của học sinh)

- Khu vực sân chơi bãi tập riêng biệt, đảm bảo cho các hoạt động thể dục, thể thao, sinh hoạt và vui chơi của học sinh.

Trang thiết bị dạy học và phòng thí nghiệm thực hành trang bị cơ bản đủ dụng cụ, hóa chất... phục vụ khá tốt việc giảng dạy của giáo viên và việc học của học sinh.

Thư viện nhà trường có phòng đọc riêng cho học sinh và giáo viên. Thư viện được trang bị đầy đủ các loại sách giáo khoa, sách tham khảo, các loại sách khác..., có tủ sách pháp luật riêng. Hệ thống hồ sơ quản lý thư viện đầy đủ và thường xuyên cập nhật. Nhiều năm liên tục thư viện được công nhận thư viện xuất sắc.

2.2. Thuận lợi, khó khăn

a. Thuận lợi

- Được sự quan tâm của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đà Lạt. Sở Giáo dục Lâm Đồng. Sự quan tâm của chính quyền địa phương các cấp, cùng với sự phối hợp chặt chẽ của các tổ chức, đoàn thể ở địa phương.

- Đội ngũ CBGVNV có tinh thần trách nhiệm, tâm huyết với nghề, tận tụy với công việc, ý thức được trọng trách của mình đã cố gắng khắc phục mọi khó khăn quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ năm học, một số giáo viên trẻ mới về trường đã nhanh chóng bắt nhịp được với tình hình thực tế của nhà trường.

- Đa số học sinh ngoan, có ý thức, động cơ học tập đúng đắn, có nhiều học sinh tích cực, năng nổ, biết vươn lên trong học tập và rèn luyện.

- Chất lượng giáo dục ngày càng được nâng lên, được phụ huynh và học sinh tín nhiệm, Phụ huynh hỗ trợ và tạo điều kiện để trường tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Chính quyền và các đoàn thể nhà trường phối hợp thực hiện tốt các cuộc vận động của ngành và các phong trào thi đua. Tập thể sư phạm đoàn kết, nỗ lực trong mọi hoạt động.

b. Khó khăn

- CSVC chưa đáp ứng theo yêu cầu của trường chuẩn quốc gia (máy móc, trang thiết bị còn thiếu). Các phòng bộ môn chật hẹp, khối các phòng học tuy có đầu tư sửa chữa nhưng chưa đạt theo yêu cầu chuẩn CSVC.

- Công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp không ổn định, sĩ số học sinh ngày càng tăng, khó khăn trong tổ chức các hoạt động giáo dục và ảnh hưởng đến việc nâng cao chất lượng trường chuẩn quốc gia.

- Một số học sinh ở xa trường, việc đi lại và tham gia các hoạt động của trường gặp nhiều khó khăn.

- Một số PHHS ít quan tâm, thiếu hợp tác với nhà trường trong việc giáo dục con em.

- Trường có học sinh tự kỷ, chậm phát triển, khuyết tật (một số em không có hồ sơ) một số mồ côi cha hoặc mẹ, cha mẹ ly hôn, gia đình không êm ấm nên ảnh hưởng nhiều đến việc giáo dục các em.

- Chất lượng đội ngũ chưa đồng đều, vẫn còn một vài giáo viên còn hạn chế về năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực tự học, tự bồi dưỡng, kỹ năng ứng dụng CNTT còn hạn chế nên khó khăn trước các yêu cầu đổi mới.

III. NHIỆM VỤ GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Nhiệm vụ chung

1. Bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình, kế hoạch năm học để ứng phó với diễn biến khó lường của dịch Covid-19. Tiếp tục quán triệt thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 6, tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006) đối với các lớp từ lớp 7 đến lớp 12; hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022 kèm theo Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 1664/SGDĐT-GDTrH ngày 20/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục trong tình huống diễn biến phức tạp của dịch Covid-19.

3. Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên về năng lực cũng như phẩm chất.

4. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực học sinh; đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy - học và quản lý; Tổ chức nhiều hoạt động, chú trọng tìm hiểu, nắm vững đặc điểm tâm lý của học sinh nhằm trang bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết để học sinh phát huy hết năng lực cá nhân, tư duy sáng tạo của mình. Tạo một môi trường học tập an toàn, thân thiện để mỗi ngày học sinh đến trường là một ngày hạnh phúc.

5. Xây dựng, nâng cấp CSVC mua sắm mới trang thiết bị hiện đại để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Cải tạo cảnh quan nhà trường khang trang sạch - đẹp, tạo dựng môi trường an toàn và thân thiện.

6. Tiếp tục duy trì và phát triển trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục. Đào tạo học sinh phát triển toàn diện, mạnh về thể chất, phát triển về trí lực, đáp ứng được sự tiến bộ và phát triển của đất nước trong thời kỳ mới.

7. Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, tích cực, có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực cá nhân, có khả năng thích ứng với cộng đồng. Đào tạo học sinh có tri thức, có sức khoẻ, có óc sáng tạo, luôn có những kì vọng, tự tin hội nhập là những giá trị mà trường vươn tới.

8. Tăng cường kỷ cương, nề nếp, tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục ý thức, trách nhiệm công dân của học sinh đối với cộng đồng, xã hội, gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, giáo dục thể chất.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Bảo đảm an toàn trường học trong công tác phòng, chống dịch Covid-19, hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục:

- Thành lập ban chỉ đạo phòng chống Covid-19 của trường
- Phối hợp chặt chẽ với y tế tại địa phương để triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp bảo đảm an toàn trước tình hình dịch Covid-19 có diễn biến phức tạp; tiếp tục tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; thực hiện nghiêm quy định về phòng, chống dịch Covid-19 theo các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh và của ngành GDĐT.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; duy trì thực hiện vệ sinh, tẩy trùng trường, lớp học theo quy định; thường xuyên rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết để bảo đảm an toàn khi học sinh đến trường học tập.

- Kịp thời phát hiện sớm các trường hợp có biểu hiện nghi ngờ mắc Covid-19 trong trường học, báo cáo với cơ quan y tế tại địa phương để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

2.2. Xây dựng kế hoạch giáo dục chủ động, linh hoạt ứng phó với tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học

- Xây dựng kế hoạch giáo dục theo hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học của Bộ GDĐT và Sở GDĐT, Phòng GDĐT, trong đó bảo đảm yêu cầu thực hiện các nội dung cốt lõi, làm cơ sở để chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện các nội dung còn lại phù hợp với tình hình phòng, chống dịch Covid-19 tại địa phương.

- Chủ động về các phương án dạy học trực tuyến và trực tiếp để chuyển đổi linh hoạt, ứng phó kịp thời với các tình huống diễn biến của dịch Covid-19 tại địa phương. Ưu tiên dạy học trực tuyến đối với các nội dung mang tính lý thuyết, có thể hướng dẫn học sinh khai thác sử dụng hiệu quả sách giáo khoa để học tập; sẵn sàng phương án để tận dụng tối đa khoảng thời gian học sinh có thể đến trường để dạy học trực tiếp, nhất là đối với các nội dung thực hành, thí nghiệm và kết hợp ôn tập, củng cố những nội dung lý thuyết đã học trực tuyến.

- Thực hiện hiệu quả, chất lượng các hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tiếp và trực tuyến, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học trong các tình huống diễn biến phức tạp của dịch Covid-19.

2.3. Đối với lớp 6 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Các tổ xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ theo hướng dẫn tại Công văn số 2477/SGDDĐT-GDTrH ngày 24/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 1168/SGDDĐT-GDTrH ngày 30/6/2021 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022; Các tổ bộ môn, giáo viên thực hiện xây dựng kế hoạch dạy học bám sát yêu cầu cần đạt theo Chương trình GDPT 2018 (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT), Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 1664/SGDDĐT-GDTrH ngày 20/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện dạy học theo chương trình, bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình các môn học, hoạt động giáo dục và hướng dẫn thực hiện trong điều kiện phòng, chống Covid-19 tại Phụ lục I (lớp 6). Trong đó, đối với những nội dung phù hợp và thuận lợi cho học sinh khai thác, sử dụng hiệu quả sách giáo khoa và học liệu dạy học trực tuyến, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình; đối với những nội dung yêu cầu học sinh thực hành, thí nghiệm, tổ chức lựa chọn, sử dụng học liệu dạy học trực tuyến để dạy học hoặc hướng dẫn học sinh tự thực hiện ở nhà phù hợp với điều kiện thực tế.

- Tổ chức dạy học môn Lịch sử và Địa lí, môn Nghệ thuật, môn Khoa học tự nhiên bố trí dạy học đồng thời các phân môn Lịch sử, Địa lí (đối với môn Lịch sử và Địa lí); các nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật (đối với môn Nghệ thuật), các phân môn Vật lí, Hóa học, Sinh học (đối với môn Khoa học tự nhiên) bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kì.

- Tổ, nhóm chuyên môn tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

2.4. Đối với các lớp thực hiện theo Chương trình GDPT 2006

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với tình hình dịch Covid-19 tại địa phương theo hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông tại Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 1664/SGDDĐT-GDTrH ngày 20/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo (triển khai Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH của Bộ GDĐT); bảo đảm chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện và hoàn thành chương trình trong điều kiện dịch Covid-19 đang có diễn biến phức tạp. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục cần lưu ý tăng cường các nội dung bổ trợ theo Chương trình GDPT 2018, chuẩn bị cho học sinh học theo Chương trình GDPT 2018 ở cấp trung học phổ thông.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả việc dạy học môn ngoại ngữ trong Chương trình GDPT hiện hành; tiếp tục triển khai dạy học tiếng Anh theo Đề án “Dạy và

học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025” theo Công văn số 2653/BGDĐT-GDTrH ngày 23/5/2014 của Bộ GDĐT và Công văn số 882/SGDĐT-GDTrH ngày 20/5/2021 của Sở GDĐT.

2.5. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 645/KH-SGDĐT ngày 22/3/2021 của Sở GDĐT về tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên ngành Giáo dục; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học theo hướng dẫn của Sở GDĐT tại Kế hoạch số 27/KH-SGDĐT ngày 07/01/2019 về việc thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng và Công văn số 1295/SGDĐT-CTTT ngày 09/7/2019 về việc xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học;

- Ban tư vấn tăng cường thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh; công tác xã hội trong trường học theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Các tổ chuyên môn và Đoàn-Đội tiếp tục việc lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; phòng, chống tệ nạn xã hội và phòng, chống tham nhũng; giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

2.6. Về giáo dục thể chất và y tế

- Thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 511/PGDĐT ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đà Lạt về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2021-2022

- Tiếp tục thực hiện Thông tư số 48/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về hoạt động thể thao trong nhà trường; thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại thể lực học sinh theo Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tiếp tục triển khai có hiệu quả kế hoạch số 2106/KH-UBND ngày 12/4/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng Đề án 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025. Chú trọng hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ theo quy định; tập luyện và thi đấu các môn thể thao nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho học sinh thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên.

2.7. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học, chú trọng đến các nội dung cốt lõi để tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học trực tiếp hoặc phối hợp giữa dạy học trực tiếp hoặc trực tuyến, đảm bảo linh hoạt, phù hợp và hiệu quả. Chú trọng việc hướng dẫn học sinh tự học, rèn luyện cho học sinh tự học ở nhà, học trực tuyến; tăng cường tổ chức cho học sinh thuyết trình, thảo

luận, báo cáo sản phẩm, kết quả học tập; dành nhiều thời gian học trực tiếp trên lớp cho việc luyện tập, thực hành, thí nghiệm.

- Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao, sinh hoạt câu lạc bộ trường học trên cơ sở tự nguyện của học sinh và cha mẹ học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

2.8. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện việc đánh giá học sinh trung học cơ sở theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá những nội dung vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT trong điều kiện phòng, chống dịch Covid-19.

- Lớp 6, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021.

- Lớp 7 đến lớp 9 thực hiện kiểm tra, đánh giá theo quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT.

2.9. Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương

- Giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập.

- Tổ trưởng chuyên môn chọn một giáo viên trong số các giáo viên được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định.

2.10. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

- Tiếp tục Kế hoạch số 5206/KH-UBND ngày 20/8/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo hướng dẫn.

- Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau cấp THCS, trong đó tập trung: Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông;

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Sở GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả khi triển khai thực hiện, không hình thức, gây quá tải đối với giáo viên và học sinh.

2.11. Công tác phổ cập giáo dục

- Xây dựng kế hoạch duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS theo quy định. Nâng cao chất lượng đánh giá và báo cáo về tình hình phổ cập giáo dục THCS, sử dụng tốt hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xoá mù chữ và thường xuyên kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

- Hoàn thành điều tra Điều tra phổ cập trước 30/9/2021; cập nhật dữ liệu trước 15/10; đưa lên hệ thống trước 20/10/2021

3. Các chỉ tiêu

a. Chỉ tiêu cá nhân

- 100% CB-GV-NV không vi phạm chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, quy định của ngành. Không vi phạm đạo đức nhà giáo. Thực hiện tốt bộ Quy tắc ứng xử của trường.

- 100% CB-GV thực hiện đúng quy chế soạn giảng, kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh và các nội dung xây dựng trường học an toàn, an ninh trật tự.

- 100% CBGV thực hiện đúng quy định dạy thêm, học thêm.

- 100% giáo viên thực hiện tốt việc bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn và các hoạt động khác của nhà trường.

- Giáo viên giỏi cấp Thành phố: Anh văn: 01; Văn: 03; KHTN&CN: 02; Sử&Địa-CD: 02; Toán-Tin: 05

- Thiết kế bài giảng Elearning: Mỗi tổ/nhóm bộ môn ít nhất 01 bài giảng Elearning

b. Chỉ tiêu các môn học (trên trung bình-đạt)

*** Chỉ tiêu các môn học tính điểm**

- | | |
|------------------------|------------------|
| - Văn: 90% | - Toán: 85% |
| - Sử : 95% | - Tin học: 95% |
| - Địa 95% | - Vật lý: 93% |
| - Anh văn: 85% | - Sinh học: 95% |
| - Hóa học: 87% | - Công nghệ: 98% |
| - Sử&Địa (khối 6): 95% | - Công dân: 98% |
| - KHTN (khối 6): 90% | |

*** Các môn học đánh giá xếp loại đạt 99%.**

Môn Nhạc khối 7,8,9: 98%

*** Học sinh giỏi**

- Cấp Thành phố: 40 (trong đó: Toán: 08 ; Tin: 03 ; Lý, Hóa, Sinh: 10; Anh văn: 8; Văn: 6; Sử &Địa: 05)

- Cấp Tỉnh: 21 (trong đó:Toán: 05; Tin: 02; Lý, Hóa, Sinh: 06; Anh văn: 03; Văn: 02; Sử &Địa: 03)

c. Nghiên cứu khoa học

- Đề tài 1: “ATM khẩu trang” - GV hướng dẫn: Đỗ Hồng Quang

- Đề tài 2: Ứng dụng khử khuẩn bằng công và gia uv vào thiết bị vận chuyển (lĩnh vực Vật lý)- Giáo viên hướng dẫn: Nguyễn Thị Ngọc Phú

d. Chỉ tiêu tập thể

- Duy trì sĩ số: 99,6% trở lên.
- Tốt nghiệp: 99% trở lên.
- 100% học sinh xếp loại hạnh kiểm từ trung bình trở lên.
- Lên lớp thẳng: 95%
- Lên lớp (sau thi lại): 98%
- 30% đạt giáo viên giỏi cấp trường.
- Giáo viên giỏi cấp Thành phố: 13
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 15%/tổng số LĐTĐ.
- Hội khỏe Phù đồng
- + Cấp thành phố: Xếp toàn đoàn hạng II
- Chi bộ xuất sắc.
- Công đoàn xuất sắc.
- Liên Đội, Chi hội Chữ thập đỏ vững mạnh xuất sắc cấp tỉnh.
- Chi Đoàn vững mạnh.
- Thư viện xuất sắc.
- Trường học được công nhận là trường học văn hóa, đơn vị học tập.
- *Tập thể lao động xuất sắc, Giấy khen của UBND Thành phố.*

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NHÀ TRƯỜNG

1. Kế hoạch tổ chức hoạt động dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định của chương trình

STT	Môn học	Số tiết lớp 6			Số tiết lớp 7			Số tiết lớp 8			Số tiết lớp 9		
		Tổng	HK I	HK II	Tổng	HK I	HK II	Tổng	HK I	HK II	Tổng	HK I	HK II
Môn học bắt buộc													
1	Toán	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68
2	Văn	140	72	68	140	72	68	140	72	68	175	90	85
3	Anh Đại trà	Anh văn			105	54	51	105	54	51	70	36	34
	Anh Thí điểm	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
4	Lịch sử	LSử & ĐL			70	36	34	53	36	17	52	18	34
5	Địa lí	105	54	51	70	36	34	52	18	34	52	35	17
6	Công	35	18	17	52	18	34	53	36	17	35	18	17

	nghệ													
7	Vật Lý	KHTN			35	18	17	35	18	17	70	36	34	
8	Hóa học	140	72	68				70	36	34	70	36	34	
9	Sinh học				70	36	34	70	36	34	70	36	34	
10	Công dân	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	
11	Thể dục	GDTC 70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	
12	Âm nhạc	Nghệ thuật			35	18	17	35	18	17	17		17	
13	Mỹ thuật	70	36	34	35	18	17	35	18	17	18	18		
Môn học tự chọn														
1	Tin học	35	18	17	70		36	34	70	36	34	70	36	34

2. Hoạt động giáo dục khác

a. Câu lạc bộ

STT	Tên câu lạc bộ	Hình thức tổ chức	Thời gian	Địa điểm	Nguồn kinh phí	Đối tượng tham gia	Đối tượng phối hợp	Ghi chú
01	Lập trình	Hoạt động tự nguyện dưới sự điều hành của GV hướng dẫn	Sinh hoạt hàng tháng (theo KH)	Trường THCS Lam Sơn	Theo đề xuất của câu lạc bộ (Từ nguồn chi thường xuyên của trường)	Học sinh có năng khiếu phù hợp	Giáo viên Tin học	
02	Tin học	Hoạt động tự nguyện dưới sự điều hành của GV hướng dẫn	Sinh hoạt hàng tháng (theo KH)	Trường THCS Lam Sơn	Theo đề xuất của câu lạc bộ (Từ nguồn chi thường xuyên của trường)	Học sinh có năng khiếu phù hợp	Giáo viên Tin học	
03	Bóng	Hoạt động tự	Sinh hoạt hàng	Trường THCS	Theo đề xuất của	Học sinh có	Giáo viên	

	chuyên	nguyên dưới sự điều hành của GV hướng dẫn	tháng (theo KH)	Lam Sơn	câu lạc bộ (Từ nguồn chi thường xuyên của trường)	năng khiếu phù hợp	Thể dục	
04	Tiếng Anh	Hoạt động tự nguyện dưới sự điều hành của GV hướng dẫn	Sinh hoạt hàng tháng (theo KH)	Trường THCS Lam Sơn	Theo đề xuất của câu lạc bộ (Từ nguồn chi thường xuyên của trường)	Học sinh có năng khiếu phù hợp	Trương Nguyên Thảo và tổ Anhvăn	
05	Cờ vua	Hoạt động tự nguyện dưới sự điều hành của GV hướng dẫn	Sinh hoạt hàng tháng (theo KH)	Trường THCS Lam Sơn	Theo đề xuất của câu lạc bộ (Từ nguồn chi thường xuyên của trường)	Học sinh có năng khiếu phù hợp	Giáo viên Thể dục	

b. Kế hoạch tổ chức các hoạt động chuyên môn của trường

b1: Môn Văn

1. Khối lớp 6

ST T	Chủ đề (1)	Yêu cầu cần đạt (2)	Số tiết (3)	Thời điểm (4)	Địa điểm (5)	Chủ trì (6)	Phối hợp (7)	Điều kiện thực hiện (8)
1	- Sinh hoạt tập thể: “Gỗ cửa trái tim” (Sân khấu hóa tác phẩm văn học; kể chuyện theo	1. Về kiến thức Trang bị thêm tri thức về: Tình bạn, tình thầy trò, tình cảm gia đình, tình yêu quê hương đất nước... 2. Về năng lực Hình thành và phát triển: - Năng lực chung: Thuyết trình, giao tiếp, tự lực, tự	4	Tuần 12	Hội trường	Giáo viên bộ môn Ngữ văn	GVCN HS	- Máy chiếu - Thiết bị sân khấu - Trang phục, phụ kiện,...

	sách, kể chuyện sáng tạo, kể về một trải nghiệm, đóng kịch,....)	học, giải quyết vấn đề, sáng tạo,...						
2	Sinh hoạt tập thể Ngày hội đọc: - Chủ đề: Cuốn sách em yêu	<p>1. Về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nhận biết những giá trị văn hóa đọc, yêu thích đọc sách, thấy được giá trị của sách đối với các loại hình nghệ thuật chuyên thể từ sách. - Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trong giao tiếp, ứng xử, thực hành thông qua các bài học thực tế từ tác phẩm. <p>2. Về năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực chung: Thuyết trình, thuyết minh, giao tiếp, tự lực, tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo,... - Năng lực riêng: Ngôn ngữ, cảm thụ, thẩm mỹ,... <p>3. Về phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục và phát huy tình yêu với sách. - Yêu quý, trân trọng và bảo vệ cái đẹp 	4	Tuần 26	Hội trường	Giáo viên bộ môn Ngữ văn	GVCN HS	- Máy chiếu - Thiết bị sân khấu - Trang phục, phụ kiện, ...

2. Khối lớp 7

ST T	Chủ đề (1)	Yêu cầu cần đạt (2)	Số tiết (3)	Thời điểm (4)	Địa điểm (5)	Chủ trì (6)	Phối hợp (7)	Điều kiện thực hiện (8)
1	Trải nghiệm sáng tạo: Vẻ đẹp của phụ nữ xưa và nay (Sân khấu)	<p>1. Về kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tổ chức được buổi triển lãm có kết hợp với thuyết trình theo chủ đề: Nét đẹp của phụ nữ xưa và nay 	1	Tháng 11	Hội trường	GV BM	GV CN HS	- Máy chiếu - Thiết bị sân khấu - Trang

	<p>hóa tác phẩm văn học; kể về một trải nghiệm, đóng kịch,....)</p>	<p>- Hiểu được về cuộc sống, về những phẩm chất tốt đẹp của người phụ nữ Việt. So sánh để thấy được nét đặc trưng của phụ nữ ngày nay và phụ nữ thời xưa</p> <p>- Sáng tạo được những sản phẩm liên quan đến chủ đề: Bài viết, vẽ, bài sưu tầm, sáng tác thơ văn</p> <p>2. Về năng lực: Hình thành và phát triển:</p> <p>- Năng lực chung: Thuyết trình, giao tiếp, tự lực, tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo,...</p> <p>- Năng lực riêng: Ngôn ngữ, cảm thụ, thẩm mỹ,...</p> <p>3. Về phẩm chất: hình thành và phát triển những đức tính và phẩm chất tốt đẹp: yêu thương, quý trọng con người, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm,...</p>						phục, phụ kiện,...
2	<p>Trải nghiệm sáng tạo: Nếu tôi là Hiệu trưởng (Trò chơi dân gian, hát, đóng kịch,)</p>	<p>1. Về kiến thức</p> <p>- Học sinh nắm chắc và vận dụng được thành thực những kiến thức và kỹ năng làm văn nghị luận đã học vào thực tiễn</p> <p>- Học sinh được đặt vào tình huống cụ thể phải tìm cách thuyết phục người khác hiểu và tin vào điều mình nói</p> <p>- Biết lập kế hoạch tranh cử vào vị trí Hiệu trưởng</p> <p>- Tổ chức được buổi triển lãm có kết hợp với thuyết trình theo chủ đề: Nếu tôi là Hiệu trưởng</p> <p>- Sáng tạo được những sản phẩm liên quan đến chủ đề: Bài viết, vẽ, bài sưu tầm, sáng tác thơ văn</p> <p>2. Về năng lực: Hình thành và phát triển:</p> <p>- Năng lực chung: Thuyết</p>	1	Tháng 4	Hội trường	Giáo viên bộ môn Ngữ văn	GV CN HS	<p>- Máy chiếu</p> <p>- Bảng phụ</p> <p>- Thiết bị sân khấu</p> <p>- Trang phục, phụ kiện,...</p>

		trình, vấn đáp, giao tiếp, tự lực, tự học, nêu vấn đề và giải quyết vấn đề, sáng tạo,... - Năng lực riêng: Ngôn ngữ, thẩm mỹ,... 3. Về phẩm chất: hình thành và phát triển những đức tính và phẩm chất tốt đẹp: yêu thương, quý trọng con người, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm,...						
--	--	--	--	--	--	--	--	--

3. Khối lớp 8

ST T	Chuyên đề	Yêu cầu cần đạt	Số tiết	Thời điểm	Địa điểm	Chủ trì	Phối hợp	Điều kiện thực hiện
1	Trải nghiệm sáng tạo: “Tiếng Việt muôn màu”	1. Kiến thức - HS biết được nghĩa của từ ngữ địa phương của các vùng, miền khác nhau của ba miền: Bắc- Trung- Nam - Mở rộng vốn hiểu biết về từ ngữ địa phương. HS tạo lập được cuốn từ điển mini về từ ngữ địa phương. - Có kĩ năng luyện từ, kĩ năng sử dụng ngôn ngữ địa phương trong từng hoàn cảnh giao tiếp. + Vận dụng vào hiểu các tác phẩm văn học của các tác giả ở các địa phương khác nhau. - HS có kĩ năng trình bày trước đám đông. 2. Năng lực - Năng lực chung: Năng lực tự chủ và tự học, Năng lực giao tiếp và hợp tác, Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: - Năng lực đặc thù: Năng lực ngôn ngữ, Năng lực thẩm mỹ. 3. Phẩm chất: Chăm chỉ, Trách nhiệm, Yêu nước, Tự chủ, Giải quyết vấn đề và sáng tạo,	3	Tuần 15	Sân trường	GV BM ngữ văn	GV CN HS	- Máy chiếu - Bảng phụ - Thiết bị sân khấu

		Giao tiếp và hợp tác:						
2	Trải nghiệm sáng tạo: “ Vẽ đẹp quê hương em ”	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh biết cách vận dụng kiến thức thuyết minh về danh lam thắng cảnh để viết bài văn thuyết minh giới thiệu về cảnh đẹp quê hương đang sinh sống. - Biết cách tạo lập một văn bản thuyết minh về danh lam thắng cảnh phù hợp - Có kỹ năng thu thập thông tin để làm bài văn thuyết minh <p>HS có kỹ năng trình bày trước đám đông.</p> <p>2. Năng lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực chung: Năng lực tự chủ và tự học, Năng lực giao tiếp và hợp tác, Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: - Năng lực đặc thù: Năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ:. <p>3. Phẩm chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, Trách nhiệm, Yêu nước, Tự chủ, Giải quyết vấn đề và sáng tạo, Giao tiếp và hợp tác: 	3	Tuần 33	Sân trường	GV BM ngữ văn	GV CN HS	<ul style="list-style-type: none"> - Máy chiếu - Bảng phụ - Thiết bị sân khấu - Tranh ảnh

4. Khối lớp 9

STT	Chuyên đề	Yêu cầu cần đạt	Số tiết	Thời điểm	Địa điểm	Chủ trì	Phối hợp	Điều kiện thực hiện
1	Trải nghiệm sáng tạo: Người lính trong mắt em	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu sâu hơn những kiến thức về hoàn cảnh chiến đấu, phẩm chất, vẻ đẹp của người lính qua các thời kỳ: Kháng chiến chống Pháp, kháng chiến chống Mĩ, tâm tư của người lính sau chiến tranh. - Rèn luyện các kỹ năng cần thiết (kỹ năng tìm hiểu thông tin, kỹ năng phỏng vấn, kỹ năng vẽ tranh, sáng tác theo chủ đề, kỹ năng tổ 	3	Tuần 12	Sân trường	GVBM ngữ văn	GVCN HS	<ul style="list-style-type: none"> - Trang phục, phụ kiện,...

		<p>chức hoạt động nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin ...</p> <p>- Có thái độ trân trọng, biết ơn, học hỏi từ tấm gương người lính; hứng thú với vấn đề đang tìm hiểu</p> <p>2. Năng lực</p> <p>- Năng lực tự chủ, tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học.</p> <p>3. Phẩm chất: Yêu nước, trung thực, nhân ái, trách nhiệm</p>						
2	<p>Trải nghiệm sáng tạo:</p> <p>Những nét đẹp của người dân thành phố Đà Lạt</p>	<p>1. Kiến thức: Hiểu sâu hơn những kiến thức về vẻ đẹp của người Đà Lạt qua các giai đoạn lịch sử. (về đẹp về sự thân thiện, hiền hòa, thanh lịch, ... cùng với những nét văn hóa độc đáo giữa người bản địa và cư dân khắp mọi miền đất nước)</p> <p>2. Năng lực: Năng lực tự chủ, tự học giao tiếp và hợp tác, năng lực ngôn ngữ, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.</p> <p>3. Phẩm chất: Yêu quê hương, tự hào, , nhân ái, trách nhiệm</p>	3	Tuần 35	Sân trường	GVBM ngữ văn	GVCN HS	- Trang phục, phụ kiện,...

b2. Môn Toán

1. Khối lớp 6

STT	Chuyên đề	Yêu cầu cần đạt	Số tiết	Thời điểm	Địa điểm	Chủ trì	Phối hợp	Điều kiện thực hiện
1	HĐTH-TN Tổ chức trò chơi ôn	- Nắm vững các kiến thức trong chương Thiết kế được trò chơi đơn giản (1 trò chơi/1	1	Tuần 8	Phòng học	GVBM	GVCN	- Giấy A4 - Màu, bút màu.

	luyện kiến thức	nhóm) để ôn lại kiến thức cho các nhóm khác. - Tổ chức cho các bạn chơi. Rèn năng lực giao tiếp và hợp tác.						- Bảng phụ - Máy tính (nếu HS cần) - Bảng tiêu chí đánh giá
2	HĐTH-TN Tính chu vi và diện tích của phòng học	- Đo được kích thước trong phòng. - Vận dụng được các công thức tính chu vi và diện tích của hình chữ nhật để tính chu vi và diện tích của phòng học. - Rèn năng lực mô hình hóa toán học.	1 tiết	Tuần 8	Phòng học	GVBM	GVCN Phòng thiết bị	- Giấy A4, bút - Máy tính (nếu có) Dụng cụ đo
3	HĐTH-TN Thu thập dữ liệu về nhiệt độ trong tuần tại địa phương	- Vận dụng kiến thức chương thống kê để thu thập và biểu diễn thông tin. - Tìm hiểu về biến đổi thời tiết trong tuần. - Rèn luyện năng lực: tư duy và lập luận toán học, mô hình hóa toán học, giao tiếp toán học	1 tiết	Tuần 15	Thực hiện theo nhóm tại nhà. Báo cáo tại lớp	GVCN Các nhóm trưởng	GVCN PHHS	- Giấy A0 - Máy tính để thuyết trình (nếu HS cần)
4	HĐTH-TN Tổ chức trò chơi VUI HỌC CÙNG SỐ NGUYÊN	- Thực hành các phép toán về số nguyên thông qua các hoạt động trò chơi - Nhóm chuyên gia tổ chức các trò chơi cho lớp.	1 tiết	Tuần 16	Phòng học	GVBM	Nhóm chuyên gia	- Giấy A4 màu. Sử dụng lại các bộ dụng cụ đã làm ở mục HĐTN số 1.
5	HĐTH-TN Ai khéo tay?	- Sử dụng tính chất đối xứng trục của một số hình trong tự nhiên để tổ chức hội thi Ai khéo tay cho HS lớp 6. - Mỗi nhóm HS chọn cử 2 HS để giới thiệu cách thực hiện, hướng dẫn cho HS các nhóm	1 tiết	Tuần 20	Phòng học	GVBM	GV mỹ thuật.	- Giấy màu - Kéo - Bảng phụ có trang trí để trưng bày, triển lãm các sản phẩm đẹp.

		khác thực hiện. - Trang trí các sản phẩm đẹp, ấn tượng để trưng bày.						
6	HĐTH-TN Phân số ở quanh ta	Tìm hiểu về Quốc kì Việt Nam, dùng phân số để biểu thị điều đó. Biết cách sử dụng phân số trong thực tế.	1 tiết	Tuần 25	Phòng học	GVBM	HS cả lớp	- Một lá cờ Tổ Quốc bằng vải. - Một bài hát hay có hình ảnh Quốc kì Việt Nam.
7	HĐTH-TN Dự án kinh doanh của em	Dựa trên các kiến thức về tỉ số phần trăm và các thông tin về lãi suất ngân hàng tại địa phương, HS thực hiện dự án được phân công	1 tiết	Tuần 30	Phòng học	GVBM Các nhóm HS do nhóm trưởng phụ trách.	HS cả lớp.	- Máy tính cầm tay. - Bài thuyết trình. - Bảng tiêu chí đánh giá
8	HĐTH-TN Thực hành đo góc trên mặt đất	Làm quen với các dụng cụ đo góc trên mặt đất (Các nhóm tự sưu tầm và giới thiệu). Đo được góc bằng các dụng cụ đã tìm hiểu.	1 tiết	Tuần 32	Ngoài trời	GVBM	HS cả lớp Phòng thiết bị	- Một số dụng cụ đo góc thường gặp. - Một số cây cọc cắm xác định vị trí. - Máy tính
9	HĐTH-TN Trò chơi “Đông Tây Nam Bắc”	Vận dụng về kiến thức về xác suất thực nghiệm để đánh giá các khả năng có thể xảy ra trong một số mô hình xác suất gắn với trò chơi quen thuộc. Rèn năng lực	1 tiết	Tuần 33	Phòng học	GVBM Nhóm trưởng	HS cả lớp	- GV Chuẩn bị theo HDd1 của sách. - Mỗi nhóm HS chuẩn bị mô hình theo trò chơi ĐTNB để cho cả lớp chơi.
10	Ngoại	Vui học Toán	2	Tháng 12	Hội trường	Thầy Trí	GVCN, GVBM	

khóa								
------	--	--	--	--	--	--	--	--

2. Khối lớp 7

STT	Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Số tiết	Thời điểm	Địa điểm	Chủ trì	Phối hợp	Điều kiện thực hiện
1	HĐTN “Em là chuyên gia dinh dưỡng”	- Vận dụng kiến thức về thống kê để điều tra về số đo chiều cao, cân nặng của HS lớp 7 trong trường. - Rút ra kết luận dựa theo chỉ số BMI của HS lớp 7 - Đưa ra lời khuyên về dinh dưỡng đối với các đối tượng.	-Tiến hành trong 7 tiết -1 tiết báo cáo kết quả	Từ tuần 20 đến tuần 22	Trong trường	GVBM	HS khối lớp 7	Máy tính. Phòng y tế. GVCN khối lớp
2	HD thực hành		2 tiết	Tuần 23	Ngoài trời	GVBM	Phòng thiết bị	

3. Khối lớp 8

STT	Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Số tiết	Thời điểm	Địa điểm	Chủ trì	Phối hợp	Điều kiện thực hiện
1	HĐTN Tính diện tích sân trường	- Vận dụng kiến thức về diện tích đa giác, diện tích các hình đã học để tính diện tích sân trường em. - Rèn năng lực mô hình hóa toán học, giao tiếp và hợp tác, tư duy toán học	1 tiết báo cáo kết quả	Từ tuần 18 đến hết tuần 20	Thuyết trình tại phòng học	GVBM	Phòng thiết bị.	- Máy tính, dụng cụ đo đạc. - Bài thuyết trình (nếu có)
2	HĐTN Khéo tay hay làm	- Vận dụng kiến thức về hình hộp chữ nhật để làm một số sản phẩm trang trí, vật dụng hình hộp chữ	1 tiết báo cáo	Tuần 28 đến tuần 30	Phòng học	GVBM	HS cả lớp	- Giấy bìa cứng - Vật dụng trang trí

		nhật thỏa mãn tiêu chí GV yêu cầu						
--	--	-----------------------------------	--	--	--	--	--	--

4. Khối lớp 9

STT	Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Số tiết	Thời điểm	Địa điểm	Chủ trì	Phối hợp	Điều kiện thực hiện
	HĐTH Đo chiều cao	- Vận dụng kiến thức về hệ thức lượng trong tam giác vuông để đo chiều cao của cột cờ - Rèn năng lực mô hình hóa toán học, giao tiếp và hợp tác, tư duy toán học	2 tiết	Tuần 7	Sân trường	GVB M	Phòng thiết bị.	- Máy tính, dụng cụ đo đạc. - Dây giăng - Thước ngắm.
	HĐTN Khéo tay hay làm	- Vận dụng kiến thức về hình trụ và hình nón để làm một số sản phẩm trang trí, vật dụng thỏa mãn tiêu chí GV yêu cầu	1 tiết báo cáo	Tuần 33	Phòng học	GVB M	HS cả lớp	- Giấy bìa cứng - Vật dụng trang trí.

b3. Môn Sử & Địa - Công dân

1. Khối lớp 6

ST T	Chủ đề (1)	Yêu cầu cần đạt (2)	Số tiết (3)	Thời điểm (4)	Địa điểm (5)	Chủ trì (6)	Phối hợp (7)	Điều kiện thực hiện (8)
1	Chuyên đề: Hình thành năng lực nhận thức và tư duy Lịch sử trong giờ học Lịch sử & Địa lí lớp 6 (phân môn Lịch sử)	* Kiến thức: – Trình bày bối cảnh lịch sử và đưa ra nhận xét về những nhân tố tác động đến sự kiện, hiện tượng, nhân vật lịch sử, quá trình lịch sử; giải thích được kết quả của sự kiện, diễn biến chính của lịch sử. * Năng lực hình thành: + Năng lực chung: Tự chủ, tự học; Nêu – giải quyết vấn đề; Giao tiếp, hợp tác. + NLCM: - Tìm hiểu sự kiện lịch	1	Tháng 12/2021	Dạy học trên lớp	Cô Bùi Thị Diễm Phuong	Cô Bùi Thị Bích Duyên	Máy chiếu, tranh ảnh, bản đồ, phiếu học tập

		<p>sử liên quan.</p> <p>- Nhận thức, tư duy lịch sử: Phân tích được những tác động của bối cảnh không gian, thời gian đến các sự kiện lịch sử, nhân vật lịch sử.</p> <p>- Vận dụng kiến thức, kỹ năng: rút ra bài học kinh nghiệm thực tiễn.</p> <p>* Phẩm chất: Trách nhiệm trong mọi hoạt động.</p> <p>- Trung thực trong đánh giá.</p>						
2	Chuyên đề: Ứng phó với những tình huống nguy hiểm.	Giáo dục học sinh kỹ năng ứng phó với những tình huống nguy hiểm thường gặp.	1	Thứ 11/2022	Dạy học trên lớp	Cô Nguyễn Thị Hồng Vân	Cô Hoàng My, cô Bích Lệ	Máy chiếu, tranh ảnh, bản đồ, phiếu học tập

2. Khối lớp 8

STT	Chủ đề (1)	Yêu cầu cần đạt (2)	Số tiết (3)	Thời điểm (4)	Địa điểm (5)	Chủ trì (6)	Phối hợp (7)	Điều kiện thực hiện (8)
1	Chuyên đề: Sử dụng phương pháp sắm vai nhằm tạo hứng thú cho học sinh trong giờ học Lịch sử	<p>1. Kiến thức:</p> <p>- Nắm và hiểu được định hướng giải quyết vấn đề của các nhân vật lịch sử trên cơ sở phân tích bối cảnh tác động bên trong và bên ngoài đối với đất nước ...</p> <p>2. <u>Năng lực hình thành:</u></p> <p>- NLC: Giao tiếp và hợp tác; Tự học; giải quyết vấn đề – sáng tạo; Thuyết trình.</p> <p>- NLCB:</p> <p>+ Thực hành bộ môn: Hóa</p>	1	Thứ 4/2022	Dạy học tại lớp	Cô Nguyễn Thị Mai Hương	Cô Bùi Thị Diễm Phương	Phòng bộ môn; Máy chiếu, tranh ảnh, bản đồ, phiếu học tập

		thân vào nhân vật lịch sử... + Vận dụng: rút ra bài học kinh nghiệm từ hướng giải quyết của các nhân vật lịch sử đối với bản thân... 3. Phẩm chất: GD ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ tổ quốc hiện nay.						
2	Chuyên đề: Sử dụng một số câu ca dao, tục ngữ nhằm tạo sự hứng thú cho học sinh trong dạy học Địa lí lớp 8	Tạo hứng thú cho học sinh qua giờ học Địa lí kết hợp một số câu ca dao, tục ngữ.	1	Thứ 3/20/22	Dạy học tại lớp	Cô Trần Thị Tình	Cô Bùi Thị Bích Duyên	Phòng bộ môn; Máy chiếu, tranh ảnh, bản đồ, phiếu học tập

3. Toàn trường

STT	Chủ đề (1)	Yêu cầu cần đạt (2)	Số tiết (3)	Thời điểm (4)	Địa điểm (5)	Chủ trì (6)	Phối hợp (7)	Điều kiện thực hiện (8)
1	Ngoại khóa: Giáo dục đạo đức và lối sống cho học sinh THCS	- Biết được vai trò trách nhiệm của bản thân đối với gia đình, nhà trường và xã hội. * Phẩm chất: Giáo dục HS ý thức, trách nhiệm đối với bản thân, gia đình và xã hội.	1	Thứ 3/12/2021	Ngoại khóa dưới cờ	Cô Bùi Thị Diễm Phương	Tổ chuyên môn	Loa, mic, phần thưởng cho HS; ...

b4. KHTN

STT	Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Số tiết	Thời điểm	Địa điểm	Chủ trì	Phối hợp	Điều kiện thực hiện
1	Tham quan thiên nhiên Khối 7	- Tạo điều kiện cho học sinh tiếp xúc với thiên nhiên và thế giới động vật đặc biệt là những	4	Tuần 34-35	Vườn trường THCS Lam	Nhóm Sinh. Phụ trách	GV trong nhóm Sinh	

		<p>loài động vật không xương sống và những loài động vật có xương sống gần gũi.</p> <p>- Biết sử dụng các phương tiện quan sát động vật ở các cấp độ khác nhau tùy theo mẫu vật cần nghiên cứu.</p> <p>- Tìm hiểu đặc điểm môi trường, thành phần và đặc điểm của động vật sống trong môi trường.</p> <p>- Quan sát đa dạng sinh học trong thực tế thiên nhiên tại mỗi địa phương cụ thể.</p> <p>- Biết cách sưu tầm mẫu vật.</p>			Son, Phòng thực hành Sinh	chính cô Hồng Khanh		
2	<p>Tìm hiểu về tình hình môi trường ở địa phương xem có những hoạt động nào của con người có thể làm suy giảm hay mất cân bằng sinh thái, đưa ra các biện pháp bảo vệ môi trường</p> <p>Khối 9</p>	<p>- Xác định mức độ ô nhiễm môi trường tại nơi quan sát</p> <p>- Nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường</p> <p>Đề xuất một số biện pháp hạn chế ô nhiễm môi trường</p>	2	Tuần 32	Tham quan trải nghiệm	Nhóm Sinh. Phụ trách chính cô Hồng Khanh	có thể kết hợp với hướng nghiệp, các môn khác	
3	<p>Lên men rượu từ trái cây</p> <p>Khối 9</p>	<p>Học sinh trình bày được kiến thức về rượu; hiểu được quá trình lên men của visinh; tiếp</p>	2	Tuần 27	Phòng Thực hành Hóa,	Nhóm Hóa	Phối hợp với GVCN	

		nhận được nhiệm vụ lên men rượu từ trái cây và hiểu rõ các tiêu chí đánh giá sản phẩm.			Sinh			
4	Pha chế nước muối sinh lý Khối 8	Biết nguyên tắc pha chế dung dịch từ muối và nước Hình thành các kiến thức về: Định nghĩa dung dịch, dung dịch bão hoà nồng độ dung dịch và pha chế dung dịch.	2	Tuần 32	Phòng Thực hành Hóa, Sinh	Nhóm Hóa		
5	Tên lửa nước Áp suất chất lỏng Khối 8	- Mô tả được cấu tạo của máy nén thủy lực - Nêu được nguyên tắc hoạt động của máy này là truyền nguyên vẹn độ tăng áp suất tới mọi nơi trong chất lỏng. - Vận dụng được công thức $p = \rho h$ đối với áp suất trong lòng chất lỏng.	2	Tuần 8,9	Sân trường	Nhóm Lý		
6	Chế tạo dụng cụ nhạc Nguồn âm Khối 7	+ Nhận biết được một số nguồn âm thường gặp. + Nêu được nguồn âm là một vật dao động. + Nhận biết được âm cao (bổng) có tần số lớn, âm thấp (trầm) có tần số nhỏ. Nêu được ví dụ. + Nhận biết được âm to có biên độ dao động lớn, âm nhỏ có biên độ dao	2	Tuần 11,12	Lớp học	Nhóm Lý		

		động nhỏ.						
7	Thiết kế xe thu gom đinh sắt Khối 9	- Mô tả được cấu tạo của nam châm điện và nêu được lõi sắt có vai trò làm tăng tác dụng từ. Giải thích được hoạt động của nam châm điện.	3	Tuần 13,14, 15	Lớp học	Nhóm Lý		
8	Thực hành tìm hiểu động vật có tầm quan trọng ở địa phương Khối 7	- HS tìm hiểu một số động vật có giá trị kinh tế ở địa phương qua thông tin từ sách báo, thực tiễn sản xuất ở địa phương để bổ sung kiến thức cho học sinh. - Nêu được tầm quan trọng của một số động vật đối với nền kinh tế ở địa phương.	1	Tuần 31	Lớp học	Nhóm Sinh		
9	Thực hành tìm hiểu môi trường ở địa phương	Sinh vật và môi trường, hệ sinh thái, bảo vệ môi trường, con người dân số và môi trường	1	Tuần 30	Lớp học	Nhóm Sinh		

c. Chuyên đề, ngoại khoá

STT	Tên chuyên đề, ngoại khoá	Môn-Lớp	GV phụ trách chính	Thời gian thực hiện
TỔ THỂ DỤC - NGHỆ THUẬT				
01	Ngoại khóa: Cờ Vua	6,7,8,9	Thanh Tâm, Bảo Lộc Thanh Phương	Tháng 11/2021
02	Ngoại khóa: Điền kinh	7,8,9	Thanh Phương, Công Thành, Hải Yến	Tháng 12/2021
03	Ngoại khóa: Bóng đá	8,9	Bảo Lộc, Thanh Phương Công Thành	Tháng 12/2021
04	Chuyên đề: Phương pháp giúp học tốt phân	6,7,8,9	Yến Phi, Trung Tử	Tháng 4/2022

	môn vẽ trang trí			
05	Chuyên đề: Đổi mới phương pháp dạy Âm nhạc thường thức	Khối 8	Quỳnh Trang	Tháng 3/2022
06	Hoạt động dưới cờ: Chủ đề Anh bộ đội cụ Hồ	6,7,8,9	Cả tổ	Tháng 12/2021
TỔ KHTN-CÔNG NGHỆ				
07	Ngoại khóa dưới cờ: Tìm hiểu về lịch sử, ý nghĩa ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30/4 và ngày Quốc tế Lao động 1/5	6,7,8,9	Cả tổ	Tháng 4/2022
08	Chuyên đề Dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh môn Hóa Học lớp 8	Lớp 8	Nhóm Hóa 8	Tuần 9, 10
09	Chuyên đề KHTN: Hướng dẫn HS làm sữa chua qua bài thực hành quan sát vi khuẩn	Lớp 6	Nhóm KHTN 6	Tuần 19
10	Chuyên đề KHTN: Áp dụng phương pháp dạy học STEM trong dạy học – Hướng dẫn học sinh thiết kế cửa tự động	Lớp 6	Nhóm KHTN 6	Tuần 26
TỔ ANH VĂN				
11	Ứng Dụng một số phần mềm dạy học để tạo hứng thú cho học sinh vào môn học		Trần Thị Thúy Lan	Tháng 12/2021
12	Sử dụng bảng tương tác thông minh trong dạy học Tiếng Anh		Lê Quang Hoàng Phương Linh	Tháng 3/2022
13	Chuyên đề: Dạy học phát triển năng lực giao tiếp Tiếng Anh (CD cấp Thành phố)	Lớp 6	Lê Nguyễn Dạ Thảo	Tháng 3/2022
14	NK: Sinh hoạt dưới cờ: Chủ đề mẹ và cô	Khối 6,7,8,9	Vũ Thị Diên	Tháng 3/2022

TỔ TOÁN - TIN				
15	CĐ: Phát huy năng lực tư duy và lập luận toán học trong chương tứ giác lớp 8	Toán 8	Nhóm toán 8	Tháng 11/2021
16	CĐ: Phát triển năng lực tư duy và lập luận Toán học trong dạy học trực tuyến môn Toán 6	Toán 6	Nhóm toán 6	Tháng 11/2021
17	CĐ: Sử dụng phương pháp dạy học khám phá nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học	Tin học: 8	Nhóm tin 8	Tháng 12/2021
18	CĐ: Định hướng dạy học theo hướng phát triển kỹ năng tự học Toán học lớp 9	Toán 9	Nhóm toán 9	Tháng 02/2022
19	NK: Chủ đề tháng 3: Ngày thành lập Đoàn TNCSHCM	6,7,8,9	Cả tổ	Tháng 3/2022
TỔ SỬ - ĐỊA				
20	CĐ: Hình thành năng lực nhận thức và tư duy Lịch sử trong giờ học Lịch sử & Địa lí lớp 6 (phân môn Lịch sử) trích từ khung chương trình.	Lịch sử & Địa lí lớp 6	Bùi Thị Diễm Phương	Tháng 12/2021
21	CĐ: Ứng phó với những tình huống nguy hiểm – trích từ khung chương trình	Công dân	Nguyễn Thị Hồng Vân	Tháng 11/2021
22	CĐ: Sử dụng phương pháp sắm vai nhằm tạo hứng thú cho học sinh trong giờ học Lịch sử	Lịch sử 8	Nguyễn Thị Mai Hương	Tháng 3/2022
23	CĐ: Sử dụng một số câu ca dao, tục ngữ nhằm tạo sự hứng thú cho học sinh trong dạy học Địa lí lớp 8	Địa lí 8	Trần Thị Tinh	Tháng 3/2022

24	NK Sinh hoạt dưới cờ: Giáo dục đạo đức và lối sống cho học sinh THCS	Khối 6,7,8,9	Bùi Thị Diễm Phương	Tháng 12/2021
TỔ VĂN				
25	CĐ: Kỹ thuật đặt câu hỏi trong dạy học văn bản	Lớp 8	Trần Thị hải Đường	Tháng 10/2021
26	CĐ: Tổ chức dạy học TNST qua văn bản thơ	Lớp 9	Lê Uyên Thảo	Tháng 12/2021
27	CĐ: Dạy học phát triển năng lực, phẩm chất học sinh lớp 6 qua giờ đọc- hiểu văn bản	Lớp 6	Nguyễn Thị Hiền	Tháng 03/2022
28	CĐ: Dạy học phát triển năng lực đọc hiểu cho Hs lớp 7 thông qua tiết văn bản.	Lớp 7	Nguyễn Thị Khánh Vân	Tháng 04/2022

V. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP NĂM HỌC

1. Khung thời gian năm học

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo Quyết định số 2551/QĐ-BGDĐT ngày 04/8/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 và Quyết định số 2188/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng,

- Thời gian năm học 2021-2022: 35 tuần thực học.

+ Học kỳ I: 18 tuần, bắt đầu từ 20/9/2021; kết thúc trước ngày 31/01/2022.

+ Học kỳ II: 17 tuần, bắt đầu ngày 07/02/2022; kết thúc trước ngày 10/6/2022.

+ Kết thúc năm học trước ngày 15/6/2022.

+ Xét công nhận tốt nghiệp THCS trước ngày 30/6/2022.

- Thời gian các hội thi, cuộc thi

+ Thi học sinh Giỏi cấp Thành phố ngày 14/12/2021.

+ Thi học sinh Giỏi cấp Tỉnh các môn văn hóa ngày 25/02/2021.

+ Các hội thi khác trong năm như Hội thi Hội khỏe Phù Đổng, Cuộc thi Khoa học kỹ thuật, Cuộc thi Tin học trẻ, Giáo viên giỏi cấp Thành phố, Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Tỉnh... theo lịch của ngành

2. Khung thời gian hoạt động trong ngày

KHỐI SÁNG		KHỐI CHIỀU	
6h50' - 7h00'	Sinh hoạt đầu giờ	12h30' - 12h40'	Sinh hoạt đầu giờ
7h00' - 7h45'	Tiết 1	12h40' - 13h25'	Tiết 1

7h50' - 8h35'	Tiết 2	13h30' - 14h15'	Tiết 2
8h40' - 9h25'	Tiết 3	14h20' - 15h05'	Tiết 3
9h25' - 9h45'	RA CHƠI	15h05' - 15h25'	RA CHƠI
9h45' - 10h30'	Tiết 4	15h25' - 16h10'	Tiết 4
10h35' - 11h20'	Tiết 5	16h15' - 17h00'	Tiết 5

3. Bảng tổng hợp kế hoạch năm học

THÁNG	Nội dung công tác	Phân công thực hiện	Thời gian dự kiến
8/2021	Xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn, Kế hoạch giáo dục nhà trường	BLĐ trường, tổ CM	Tuần 1
	Biên chế lớp học, phòng học, phân công chuyên môn, phân công CN	BLĐ trường	Tuần 2
	Nghiệm thu các công trình sửa chữa	BLĐ trường, TTND, CTCD, CB phụ trách CSVC, Kế toán	Tuần 4
	Rà soát CSVC chuẩn bị cho năm học mới 2021-2022	BLĐ, GV thiết bị.	Trong tháng
	Sắp xếp TKB toàn trường.	Đ/c Dũng	Tuần 3
	Tuyển sinh 6	BLĐ; Hội đồng tuyển sinh	Tuần 3
	Ôn tập, thi lại, ra đề, coi thi, chấm thi	BLĐ, GV	Tuần 3,4
	Xét duyệt kết quả thi lại	Hội đồng xét duyệt	Tuần 4
	Biên chế lớp 6 và biên chế học sinh thi lại	BLĐ, GVCN 6	Tuần 4
9/2021	Họp Hội đồng (Trực tuyến)	CBGVNV	01/9/2021
	Tự trường	- BLĐ, GV theo phân công	15/9/2021
	Tổng vệ sinh, trang trí chuẩn bị cho khai giảng	CBGVNV toàn trường	04/9/2021
	Khai giảng năm học 2021-2022	CBGVNV và học sinh toàn trường	Theo KH của ngành
	Xây dựng kế hoạch giáo dục tổ CM, kế hoạch giáo dục cá nhân	Tổ CM, GV	Tuần 2
	Lập DS HS tham gia BD HSG	Tổ CM	Tuần 2
	Tổ chức Trung thu và tặng quà Trung thu cho HS nghèo	BLĐ, GVCN và các đoàn thể	Theo KH
	- Tổ chức "Tuần sinh hoạt công dân" Hưởng ứng tháng ATGT. Tổ chức tuyên truyền dưới cờ	BLĐ, GVCN, HS toàn trường	Tuần 2
	Tham dự họp CM các bộ môn với	GV bộ môn	Theo KH của

	PGD		PGD
	- Tập huấn VNEDU nhắc lại việc cập nhật hồ sơ cá nhân, tập huấn dạy trực tuyến	Đ/c Phú, Đ/c Nga	Tuần 2
	- Hướng dẫn các Thông tư và văn bản mới	Đ/c Nga	Tuần 2
	Bồi dưỡng đội tuyển HSG lớp 9	GV dạy HSG	Suốt tháng
	Họp phụ huynh các lớp	GVCN	Tùy tình hình dịch để TC
	Đại Hội đại biểu Hội CMHS	BLĐ, Chi hội PH các lớp	Tùy tình hình dịch để TC
	Dự giờ, thao giảng	Tổ CM	Theo KH
	Kiểm tra nội bộ	Ban KT nội bộ	Theo KH
10/2021	Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ; Kế hoạch KT dạy thêm, học thêm; kế hoạch sinh hoạt NGLL...	BLĐ	Tuần 1
	Tiếp tục bồi dưỡng HSG.	GV dạy BD	Suốt tháng
	Xây dựng kế hoạch, phát động tuần lễ học tập suốt đời	Đ/c Song	Tuần 1
	Bồi dưỡng HS chuẩn bị thi Tin học trẻ cấp Quốc gia	Đ/c Phú, Đ/c Ngọc	Ngày thi 9/10/2021
	Phát động các hoạt động thi đua dạy và học chào mừng “Ngày 20/11”.	Toàn trường	Tuần 4 cho đến 20/11
	Triển khai Bồi dưỡng modul 4	Giáo viên	Tuần 3
11/2021	Thao giảng, chuyên đề	TCM, GV	Trong tháng
	Kiểm tra tiến độ tham dự cuộc thi “Học sinh nghiên cứu KHKT”.	BLĐ	Tuần 2
	Phát động cuộc thi UPU lần thứ 51	Tổ Ngữ văn	Theo KH của BTC
	Thi GVG cấp trường	GV dự thi	Theo KH
	Giáo dục truyền thống Tôn sư trọng đạo, thực hiện ngoại khóa dưới cờ	Đoàn, Đội	15/11/2021
	Các tổ tiếp tục triển khai viết báo cáo và thu thập minh chứng KĐCL	Các tổ kiểm định	Theo kế hoạch
	Kiểm tra nội bộ	Ban KT nội bộ	Theo KH
	Tổ chức các Hội thi năng khiếu chào mừng 20/11	Học sinh	Theo KH
	Luyện tập các bộ môn chuẩn bị tham gia HKPD cấp Thành Phố	Tổ Thể dục	Theo KH
Tham gia cuộc thi HS nghiên cứu KHKT cấp TP	GVHD và HS	Theo KH của PGD	

	Kiểm tra hồ sơ sổ sách - Đợt 1	Ban kiểm tra nội bộ	Tuần 4
12/2021	Tổng kết Hội thi GVG cấp trường	CBGV	Theo KH
	Tham gia dự thi HSG cấp thành phố	Đội tuyển của trường	14/12/2021
	Thao giảng, chuyên đề	TT, GV	Trong tháng
	Thực hiện kiểm tra nội bộ	Ban KT nội bộ	Theo KH
	Ngoại khoá dưới cờ chủ đề “Học tập phẩm chất Anh bộ đội cụ Hồ”	Tổ CM	Theo KH
	Tổ chức thăm Đại đội trinh sát, Hội CCB P6, Viếng nghĩa trang Liệt sỹ	Đoàn, Đội, HS	22/12/2021
01/2022	Kiểm tra chéo việc thực hiện chương trình HKI và kiểm tra cuối kỳ I	Toàn bộ GV	Theo lịch phân công của trường
	Thao giảng, chuyên đề	TT, GV	Theo KH
	Kiểm tra nội bộ	Ban KT nội bộ	Theo KH
	Hoàn thành báo cáo tự đánh giá và minh chứng	Các tổ KĐCL	Theo KH
	Xin ý kiến HĐSP về báo cáo tự đánh giá	Đ/c Nga	Theo KH
	Chỉnh sửa báo cáo tự đánh giá sau góp ý của HĐSP	Đ/c Nga và Thư ký HĐ tự đánh giá	Hoàn thành trước 30/01/2022
	Hoàn thành kiểm tra cuối kỳ I		
	Kết thúc chương trình học kỳ I		30/01/2022
	Họp PHHS và báo cáo kết quả HKI.	PH toàn trường	Theo KH
	Cập nhật điểm vào học bạ (khối 7,8,9)	GVBM	Sau khi hoàn thành xét duyệt
02/2022	Thực hiện chương trình học kỳ II	CBGV	07/02/2022
	Làm hồ sơ đề nghị đánh giá ngoài	Đ/c Nga	Tuần 01
	Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày thành lập Đảng	BLĐ, Các TC, đoàn thể	Theo KH
	Tổ chức chương trình “Xuân yêu thương” cho HS nghèo	Toàn trường	Theo KH
3/2022	Thao giảng, chuyên đề	TT, GV	Theo KH
	Kiểm tra nội bộ	Ban KT nội bộ	Theo KH
	Chuẩn bị các ĐK đón đoàn đánh giá ngoài của SGD	Hội đồng tự đánh giá	Theo KH của SGD
	Kiểm tra hồ sơ thiết bị và hoạt động THPTN, thư viện	BLĐ, GV thiết bị	- Tuần 1
	Thi GV giỏi cấp Thành phố	Các GV đủ ĐK sau thi GVG cấp trường	Theo KH của PGD
	Thi HSG cấp tỉnh	Đội tuyển HSG	25/3/2022
	Tổ chức kỷ niệm ngày 08/3 và 26/3/2022 Tổ chức Hội trại truyền thống	Công đoàn, Đoàn Đội Học sinh khối 8 và 9	26/3/2022

4/2022	Thao giảng, chuyên đề	TT, GV	Theo KH
	Kiểm tra nội bộ	Ban KT nội bộ	Theo KH
	Tham gia lễ Giỗ Tổ Hùng Vương do UBND Phường 6 tổ chức	CBGVNV và HS	Theo KH của P6
	Kiểm tra tiến độ thực hiện kế hoạch giáo dục bộ môn	BLĐ	Tuần 2
	Kiểm tra hồ sơ khối 9 lần 2	GVCN 9	Tuần 3
	Thao giảng, chuyên đề	TT, GV	Theo KH
5/2022	Kiểm tra hồ sơ đợt 2	Ban KT nội bộ	Tuần 3
	Kiểm tra nội bộ	Ban KT nội bộ	Theo KH
	Tổ chức ngoại khóa dưới cờ Kỷ niệm 30/4 và ngày Quốc tế lao động 1/5	CBGVNV và học sinh toàn trường	Tuần 4
	Tổ chức ôn tập kiểm tra cuối kỳ	Toàn trường	Theo KH
	Phân công ra đề, in sao đề coi thi, chấm thi cuối kỳ II, cập nhật điểm	BLĐ, GV	Theo phân công
	Kiểm tra hồ sơ khối 9 lần 3 và các điều kiện xét TN	GVCN 9	Tuần 2
	Tham gia các lớp tập huấn	CB, GV	Theo KH ngành
6/2022	Hoàn thành chương trình học kỳ II	CBGV	Trước 15/6/2022
	Xét duyệt kết quả giáo dục	Hội đồng thi đua	Theo KH
	Họp PHHS và báo cáo kết quả năm học 2021-2022	PH toàn trường	Theo KH
	Xét công nhận TNTHCS.	Theo Quyết định	Theo KH của PGD
	Đánh giá Chuẩn chức danh NN	CBGV	Tuần 3
	Bình xét thi đua CBGVNV	Các tổ và Hội đồng thi đua	Tuần 3
7/2022	Rà soát CSVC, sửa chữa theo đề xuất của các bộ phận	BLĐ	Tuần 1
	Sửa chữa CSVC	Chờ chủ trương của TP	Tuần 1
	Rà soát giáo viên, chuẩn bị đội ngũ giảng dạy chương trình lớp 7 (CTGDPT 2018)	GV được điều động	Theo KH
	Tuyển sinh 2022-2023	Ban tuyển sinh	Theo KH của PGD

VI. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục môn học.

- Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục môn học theo hướng dẫn tại công văn số 2477/SGDDĐT-GDTrH ngày 24/12/2020 của Sở Giáo dục & Đào tạo Lâm Đồng về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường; Hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT cấp THCS, THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022 kèm theo Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 1664/SGDDĐT-GDTrH ngày 20/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục trong tình huống diễn biến phức tạp của dịch Covid-19.

- Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 6, tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006) đối với các lớp từ lớp 7 đến lớp 12

- Rà soát, đối chiếu nội dung các bài học trong SGK với các chủ đề tương ứng trong chương trình môn học Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành để tinh giản những nội dung dạy học vượt quá yêu cầu cần đạt theo yêu cầu của chương trình. Cập nhật những thông tin mới thay cho những thông tin cũ đã lạc hậu (nếu có). Phát hiện và xử lý sao cho trong phạm vi cấp học không còn những nội dung dạy học trùng nhau trong từng môn học và giữa các môn học; loại bỏ những nội dung, bài tập, câu hỏi trong SGK không phù hợp mục tiêu giáo dục của CT hoặc yêu cầu vận dụng kiến thức quá sâu, không phù hợp trình độ nhận thức và tâm sinh lý lứa tuổi học sinh; sắp xếp hợp lý những nội dung trong SGK; bổ sung những nội dung phù hợp với tình hình của Tỉnh và Thành phố.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục: Thực hiện theo Công văn số 1863/SGDDĐT-GDTrH ngày 28/9/2018 của Sở GDĐT về việc tiếp tục thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

- Xây dựng các chủ đề dạy học:

+ Dựa trên các chủ đề trong chương trình môn học, tích hợp các bài học có liên quan sau khi tinh giản để thiết kế bài học theo chủ đề (sau đây gọi là bài học) với các hoạt động học cơ bản sau: mở đầu (xác định vấn đề), hình thành kiến thức mới, luyện tập, vận dụng.

+ Xây dựng chủ đề liên môn bao gồm các nội dung dạy học gần giống nhau, có liên quan chặt chẽ với nhau trong các bộ môn hoặc có liên quan với các môn học khác của CT hiện hành.

+ Xét nội dung của chủ đề liên môn, điều kiện về giáo viên, CSVC, trình độ HS... mỗi chủ đề liên môn được đưa bổ sung vào kế hoạch dạy học (có kế hoạch cụ thể và trình BGH nhà trường phê duyệt).

+ Chủ đề liên môn với nội dung giáo dục liên quan đến các vấn đề thời sự của Thành phố, Tỉnh nhà.

- Xây dựng các chủ đề dạy học bộ môn và chủ đề tích hợp liên môn:

+ Khuyến khích giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học và các chủ đề tích hợp, liên môn, đơn môn, đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp HS vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

+ Giáo viên xây dựng chủ đề phải bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng. Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, áp dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực trong kế hoạch xây dựng bài học, tiến hành dạy minh họa, dự giờ, đánh giá, rút kinh nghiệm, ghi biên bản và hoàn thành chủ đề dạy học.

- Xây dựng khung kế hoạch giáo dục từng môn học thời lượng 35 tuần: Xây dựng khung giáo dục môn học theo từng khối lớp, được trình bày thành bảng các bài học đã được xây dựng sau khi tinh giản nội dung và sắp xếp theo thời gian thực hiện. Mỗi bài học nêu rõ tên bài và mạch nội dung kiến thức; yêu cầu cần đạt (theo chương trình môn học); thời lượng dạy học; hình thức tổ chức dạy học phù hợp với từng nội dung.

2. Việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng đổi mới

Tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm thúc đẩy các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực tại đơn vị. Đổi mới nội dung và phương pháp đánh giá học sinh một cách phù hợp nhằm thúc đẩy các phương pháp tích cực, chủ động, sáng tạo và tự học của học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, áp dụng kiến thức và kỹ năng để giải quyết các vấn đề thực tế; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng vào các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học. Tăng cường kỹ năng thực tế, áp dụng kiến thức và kỹ năng để giải quyết các vấn đề thực tế góp phần hình thành và phát triển năng lực và từ đó giúp học sinh xác định động lực và thái độ học tập. Tổ chức các hoạt động giáo dục gắn liền với cuộc sống thực tế, tổ chức các hoạt động giảng dạy nhằm phát triển năng lực của học sinh. Tiếp tục đổi mới đánh giá và đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Chú ý đến việc đánh giá trong quá trình giảng dạy và đánh giá cuối cùng vào cuối năm học. Các hình thức kiểm tra và đánh giá đều hướng đến sự phát triển năng lực của học sinh. Các nội dung kiểm tra liên quan đến các tình huống thực tế cần phải chọn nội dung phù hợp, có tính giáo dục và phù hợp thực tế cuộc sống. Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các chương trình giáo dục nhà trường có chất lượng.

3. Thực hiện bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu kém

a. Bồi dưỡng học sinh giỏi

- Thành lập Hội đồng bồi dưỡng học sinh giỏi của trường, trên cơ sở tham mưu của các tổ chuyên môn, từng bước đưa số giáo viên trẻ tham gia công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

- Phát huy thành tựu đạt được, đồng thời nghiêm túc rút kinh nghiệm những mặt hạn chế trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi của năm qua nhằm nâng cao chất lượng học sinh giỏi. Tiếp tục tăng cường tính chủ động và trách nhiệm của từng giáo viên, tổ chuyên môn trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi; đẩy mạnh xã hội hóa, đầu tư thỏa

đáng về nhân sự, thời gian và những điều kiện thiết yếu cho công tác bồi dưỡng mũi nhọn.

- Động viên giáo viên, đặc biệt là lực lượng giáo viên trẻ tiếp cận chương trình, nội dung, phương pháp bồi dưỡng học sinh giỏi các bộ môn; phân công các giáo viên có kinh nghiệm trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi giúp đỡ, hướng dẫn, xây dựng đội ngũ kế thừa trong công tác giáo dục - đào tạo mũi nhọn. Yêu cầu giáo viên tự đề xuất giải pháp để nâng cao trình độ chuyên môn – nghiệp vụ, đổi mới phương pháp dạy học (kết hợp với xây dựng kế hoạch cá nhân)

- Khuyến khích, động viên tạo điều kiện cho giáo viên hướng dẫn học sinh tham gia nghiên cứu khoa học. Năm học 2021-2022 thực hiện 2 đề tài của nhóm Tin học và Vật Lý

- Khuyến khích, động viên khen thưởng kịp thời giáo viên – học sinh có thành tích cao trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và nghiên cứu khoa học.

b. Phụ đạo học sinh yếu

- Từng giáo viên, từng tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch, các giải pháp khả thi nhằm tổ chức phụ đạo học sinh yếu có hiệu quả. Giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm nắm chắc số học sinh yếu, kém của bộ môn, của lớp mình, xác định việc phụ đạo là trách nhiệm của giáo viên bộ môn.

- Giáo viên bộ môn cải tiến phương pháp dạy học để thu hút học sinh, đồng thời phải có trách nhiệm cao trong giảng dạy và quản lý học sinh trong giờ học.

- Hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn về tinh thần, vật chất, thực hiện 3 đủ để các em có điều kiện đến lớp, đến trường học tập tốt.

- Phối hợp với gia đình, địa phương để giáo dục, giúp đỡ học sinh học yếu, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, hạn chế thấp nhất tình trạng lưu ban, cúp tiết, bỏ học.

4. Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục và đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh

a. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

- Tăng cường giao cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả tự học của mình. Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

- Quan tâm, đầu tư và thực hiện tốt các tiết thí nghiệm, thực hành đảm bảo cân đối giữa trang bị kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho học sinh.

- Đưa việc thực hành, thí nghiệm và ứng dụng CNTT vào bài dạy hợp lý, sát đối tượng.

- Nghiên cứu kỹ mục tiêu, nội dung, nắm chắc kỹ năng từng bài, từng chương, chú ý nội dung giảm tải, bài tập khó.

- Rèn kỹ năng nói, viết, truyền đạt, xây dựng tác phong thân thiện, tổ chức hợp lý giữa làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm trong tiết học.

- Đối với các môn Mỹ thuật, Âm nhạc, Thể dục cần coi trọng truyền thụ kiến thức, hình thành kỹ năng, bồi dưỡng khả năng cảm thụ và tạo hứng thú học tập cho học sinh. Đánh giá hiệu quả của việc giáo dục tình cảm, hứng thú, thái độ tích cực, tinh thần chủ động sáng tạo, ý thức cố gắng vươn lên trong học tập của học sinh, không thiên về đánh giá thành tích chuyên môn.

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý dạy học theo chủ đề và các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; Sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, trường học kết nối... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

- Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; các hội thi năng khiếu phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập của học sinh THCS, phát huy sự chủ động và sáng tạo; tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới.

- Tích cực đổi mới hình thức dạy học thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn, cải tiến hình thức, nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn. Mỗi buổi sinh hoạt tổ chuyên môn phải có nội dung, chủ đề cụ thể, giải quyết được một hoặc một số vấn đề thiết thực về chuyên môn, tập trung về đổi mới phương pháp giảng dạy và giáo dục học sinh, đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh.

- Khuyến khích giáo viên dạy học theo dự án, sử dụng bản đồ tư duy.

- Phổ biến, nhân rộng các sáng kiến cải tiến, các sản phẩm nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, các phần mềm tiện ích... cho đội ngũ.

- Kiểm tra việc thực hiện chương trình, nội dung, soạn giảng, kiểm tra đánh giá của giáo viên.

- Giáo viên cần đổi mới phong cách làm việc, nhiệt tình, trách nhiệm, tâm huyết với nghề, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong thiết kế bài giảng và xây dựng các chủ đề, dự án dạy học; sử dụng linh hoạt và hiệu quả các phương pháp dạy học. Tập trung dạy cách học, cách tư duy, đa dạng hóa các hình thức học tập, khuyến khích tự học tạo cơ sở để học sinh tự cập nhật kiến thức, rèn kỹ năng và phát triển năng lực.

5. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá

- Quán triệt trong giáo viên, học sinh và tổ chức thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra đánh giá theo các Thông tư sau:

+ Lớp 6, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021.

+ Lớp 7 đến lớp 9 thực hiện kiểm tra, đánh giá theo quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT.

- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kĩ thuật, báo cáo kết quả thực

hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip,...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Đối với một số môn học, hoạt động giáo dục lớp 6

+ Môn Lịch sử và Địa lí bao gồm 02 phân môn Lịch sử và Địa lí, mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung của 02 phân môn theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

+ Môn Khoa học tự nhiên bao gồm 03 phân môn Vật lí, Hóa học và Sinh học trong đó phân môn Hóa học chọn 01 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì; phân môn Vật lí, Sinh học tùy thuộc vào kế hoạch tỷ lệ từng phân môn để quy định số điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì đảm bảo phù hợp; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung của 03 phân môn theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 03 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

+ Môn Nghệ thuật bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật, mỗi nội dung chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

+ Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

- Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành hoặc dự án học tập: yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng tiêu chí cho các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao của các kiến thức, kĩ năng được sử dụng.

- Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng điểm số thông qua bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính: đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận, đặc tả câu hỏi tự luận, trắc nghiệm khách quan hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận cần biên soạn theo mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục.

- Căn cứ vào mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục, mức độ phát triển năng lực của học sinh để xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao; có hướng dẫn cụ thể trước khi tổ chức thực hiện.

- Đề kiểm tra định kì đối với những môn không tập trung phải được thẩm định chu đáo, bảo đảm tính chính xác, bám sát chuẩn kiến thức - kĩ năng và được bảo mật, đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc trắc nghiệm) theo 4 mức độ yêu cầu: nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

- Đối với các môn không kiểm tra đề chung, nhất thiết phải có các bộ đề khác nhau (cùng một ma trận đề) khi kiểm tra.

- Tùy vào tình hình, Phòng GDĐT có thể ra đề kiểm tra cuối kỳ các môn: Toán, Ngữ văn, tiếng Anh hệ 7 năm, tiếng Anh 10 năm, Vật lý, Hóa học từ lớp 7 đến lớp 9; Riêng đối với lớp 6, nhà trường chủ động ra tự ra đề.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

- Chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Các tổ, nhóm chuyên môn cần thống nhất về cấu trúc, các tiêu chí kỹ thuật của các bài kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ theo chuẩn kiến thức - kỹ năng quy định. Chấm thanh tra 10% bài kiểm tra cuối kỳ, phân tích kết quả các bài kiểm tra giữa kỳ để có giải pháp nâng cao chất lượng dạy học, cải tiến phương pháp dạy học.

- Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học; đánh giá của giáo viên với tự đánh giá và nhận xét, góp ý lẫn nhau của học sinh, đánh giá của cha mẹ học sinh và cộng đồng. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

6. Xây dựng củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

- Rà soát, thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng giáo viên THCS theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ và theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Cử giáo viên và CBQL cốt cán tham gia tập huấn các mô đun theo kế hoạch năm học 2021-2022. Tiếp tục thực hiện việc bồi dưỡng giáo viên và CBQL đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường theo hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện linh động và có hiệu quả việc gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

- Trong năm học 2021-2022 các tổ chuyên môn cần tăng cường tổ chức chuyên đề, tọa đàm trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018, nghiên cứu, trao đổi, xây dựng kế hoạch giáo dục đối với chương trình GDPT 2018 (nghiên cứu dạy học các phụ lục trong Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 1664/SGDĐT-GDTrH ngày 20/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

- Thường xuyên tự bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến đối với cán bộ quản lý, giáo viên, 100% cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp tập huấn do Sở GDĐT Lâm Đồng, Bộ GDĐT tổ chức.

- Phát triển, củng cố bồi dưỡng đội ngũ giáo viên về năng lực chuyên môn – nghiệp vụ, kỹ năng xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Tổ chức kiểm tra, đánh giá năng lực giáo viên trong các đợt thao giảng, hội giảng. Tạo điều kiện thuận lợi để tất cả giáo viên tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng thường xuyên, học tập chuyên đề, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng giáo viên về chuyên môn - nghiệp vụ theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, công tác bồi dưỡng thường xuyên. Đổi mới phương thức tổ chức, công tác kiểm tra nội bộ đơn vị.

- Tăng cường công tác tự học hỏi, tự nghiên cứu dưới nhiều hình thức, đổi mới phương pháp dạy học; khuyến khích giáo viên tích cực đi dự giờ, học hỏi chuyên môn trường bạn.

7. Thực hiện chương trình giáo dục địa phương

- Thực hiện các nội dung giáo dục địa phương: Tiếp tục thực hiện hướng dẫn nội dung dạy - học phần giáo dục địa phương đối với các môn Ngữ văn, Lịch sử và Địa lý theo tinh thần công văn số 5977/BGDĐT-GDTrH ngày 07/07/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo một cách nghiêm túc. Đa dạng hóa hình thức tổ chức các tiết dạy văn học địa phương phù hợp tâm sinh lý lứa tuổi, phù hợp với điều kiện địa phương.

- Việc giảng dạy phần Lịch sử địa phương: chú ý giáo dục truyền thống cách mạng tinh Lâm Đồng. Lòng ghép giáo dục về ý thức bảo vệ chủ quyền biển đảo, tài nguyên biển, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai vào môn Địa lý, Công dân.

8. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác Đoàn, Hội, Đội trong trường học. Phối hợp với tổ chức Đoàn, Hội, Đội tổ chức phong trào thi đua gắn với duy trì thực hiện nề nếp, kỷ cương trường học.

- Lòng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; phòng chống tệ nạn xã hội và phòng, chống tham nhũng; chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 645/KH-SGDĐT ngày 22/3/2021 của Sở GDĐT về tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên ngành Giáo dục; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học theo hướng dẫn của Sở GDĐT tại Kế hoạch số 27/KH-SGDĐT ngày 07/01/2019 về việc thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng và Công văn số 1295/SGDĐT-CTTT ngày 09/7/2019 về việc xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học;

- Chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai ...

- Tổ chức tốt hoạt động “Tuần sinh hoạt công dân” đầu năm học mới, đặc biệt quan tâm đối với các lớp 6 nhằm giúp học sinh làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận phương pháp dạy học và giáo dục truyền thống Nhà trường, tập hát quốc ca, học nội quy Nhà trường, tham quan phòng truyền thống ...

- Ban tư vấn làm tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh; công tác xã hội trong trường học theo hướng dẫn của Sở GDĐT tại Công văn số 98/SGDĐT-CTTT ngày

17/01/2018 về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư số 31/2017/BGDĐT về công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông.

- Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa ứng xử trong nhà trường giai đoạn 2018-2025 theo quyết định số 1299/QĐ TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng chính phủ; Thực hiện tốt Quy tắc ứng xử trong trường học nhằm xây dựng văn hóa trường học lành mạnh, thân thiện. Tổ chức thực hiện hoạt động văn hóa - văn nghệ góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, giúp thầy –trò hướng tới giá trị chân – thiện – mỹ.

- Tổ chức tuyên truyền các ngày lễ lớn trong năm, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống dịch Covid-19, kỹ năng ứng phó với những biến đổi khí hậu; giáo dục lý tưởng cách mạng, giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh,...Sưu tầm thêm các tư liệu bổ sung cho phòng truyền thống nhà trường.

- Tiếp tục duy trì hoạt động chăm sóc, dâng hương các di tích lịch sử: Khu di tích Đền Hùng 91 Ngõ Quyền-Phường 6 Đà Lạt, Nghĩa trang liệt sĩ.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, sáng tạo; duy trì các hoạt động sinh hoạt giáo dục kỹ năng do các tổ chuyên môn và ban tư vấn tổ chức dưới cờ (mỗi tháng 1 lần) và hoạt động của các câu lạc bộ: “Câu lạc bộ văn nghệ”, “Câu lạc bộ Lập trình”, “Câu lạc bộ Tin học”, “Câu lạc bộ bóng chuyền”, “Câu lạc bộ Tiếng Anh”

9. Công tác giáo dục thể chất và y tế trường học

- Chú trọng các hoạt động giáo dục thể chất, các câu lạc bộ kỹ năng nhằm tạo sân chơi lành mạnh, tạo không khí sinh động trong nhà trường.

- Duy trì thể dục giữa giờ và bài thể dục chống mệt mỏi theo quy định. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục nói trên vận dụng vào tập luyện thường xuyên trong suốt năm học; tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong chương trình Hội khỏe Phù Đổng nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho học sinh thói quen tập thể dục, thể thao thường xuyên.

- Tiếp tục duy trì phong trào xanh - sạch - đẹp, xây dựng môi trường an toàn lành mạnh, tôn tạo cảnh quan. Trồng thêm hoa, cây cảnh trong sân trường, hợp đồng nhân viên dọn dẹp tại khu vực nhà vệ sinh của học sinh; đầu năm học thay lõi nước lọc và kiểm tra mẫu nước ở hệ thống nước lọc tinh khiết, tăng cường giáo dục học sinh có ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh trường lớp và nơi công cộng.

- Tổ chức việc lồng ghép vào bài giảng của giáo viên bộ môn, qua chuyên đề, ngoại khóa, phát thanh giữa giờ, phát tờ rơi, dán áp phích, thi vẽ tranh, nhiếp ảnh, kể chuyện...Giáo dục ý thức phòng chống dịch bệnh, bạo lực học đường, thực hiện trường học không khói thuốc.

- Tiếp tục rà soát, thực hiện các tiêu chí xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích theo Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non và Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT ngày 22/8/2007 quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các trường phổ thông

- Vận động 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế, sử dụng có hiệu quả kinh phí trích lại từ BHYT để chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh.

10. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý

- Thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 1721/SGDDĐT-GDTrH ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT và thống kê giáo dục năm học 2021 – 2022

- Tăng cường áp dụng hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT và các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Phòng Giáo dục Đà Lạt (có kế hoạch dạy học trực tuyến kèm theo)

- Thực hiện nghiêm túc việc trao đổi thông tin trên mạng đối với một số loại văn bản (thông báo, giấy mời, lịch hoạt động...) từ Phòng Giáo dục đến trường từ trường đến tổ và các cá nhân và ngược lại.

- Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống và lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng

- Tập huấn sử dụng các phần mềm tiện ích, thiết kế bài giảng điện tử, tiếp tục triển khai chương trình VnEdu đến đội ngũ và thực hiện nghiêm túc có hiệu quả.

- Thực hiện có hiệu quả các phần mềm thống kê, xét tốt nghiệp, quản lý công văn, quản lý thi học sinh giỏi, cơ sở dữ liệu ngành...

- Đưa các nội dung, tài liệu, văn bản về chuyên môn, các hoạt động giáo dục của nhà trường lên Website của trường.

- Tăng cường ứng dụng CNTT và truyền thông trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng; thực hiện tốt các quy định về hồ sơ điện tử.

- Nhập liệu vào hệ thống CSDL theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên... Sử dụng hiệu quả hộp thư điện tử trong việc nhận thông tin, báo cáo...

- Nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

11. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục

- Thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ phổ cập giáo dục; các tổ điều tra đảm bảo tính chính xác, báo cáo, nhập liệu, tổng hợp đúng thời gian quy định; thực hiện tốt việc quản lý, lưu trữ hồ sơ PCGD; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát kết quả và báo cáo hàng năm về thực trạng tình hình phổ cập giáo dục; thực hiện tốt việc quản lý PCGDTHCS theo hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD – XMC và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

- Tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực, để nâng cao chất lượng giáo dục. Tích cực huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục tình trạng này; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2

12. Đổi mới công tác quản lý chỉ đạo

a. Tăng cường xây dựng kỷ cương nề nếp trường lớp

- Làm tốt công tác tham mưu cho các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, nhằm giúp nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục

- Tổ chức Hội nghị Công chức - Viên chức đúng quy trình, phát huy trí tuệ của đội ngũ trong việc góp ý, đề ra những giải pháp xây dựng trường.

- Thực hiện đúng nội dung của quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế phối hợp.

- Thực hiện tốt quy tắc ứng xử trong nhà trường trên tinh thần thân thiện, chia sẻ, hợp tác.

- Tăng cường công tác quản lý nội dung, chương trình giáo dục, quy chế chuyên môn, việc soạn giảng, kiểm tra, đánh giá.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra nội bộ trường học, thực hiện công khai cơ chế chính sách, tài chính theo Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính và Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 về việc ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của Bộ Giáo dục & Đào tạo.

- Thực hiện công tác văn thư, lưu trữ, báo cáo thống kê kịp thời đúng quy định.

b. Công tác bồi dưỡng xây dựng đội ngũ

*** Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý**

- Tăng cường đổi mới việc quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục, quản lý tốt việc sử dụng các loại hồ sơ và hồ sơ điện tử trong nhà trường, thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo quy định. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tăng cường sử dụng hồ sơ sổ sách điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo (Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 về an hành Điều lệ trường trung học cơ sở trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Hướng dẫn tại Công văn số 1829/SGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2020 của Sở GDĐT Lâm Đồng về việc triển khai sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử trên hệ thống phần mềm vnEdu đối với cấp tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông từ năm học 2020 – 2021

- Tham gia đầy đủ các đợt tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT tổ chức tập huấn lại những nội dung do Sở GDĐT đã tập huấn cho giáo viên.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ theo các chương trình bồi dưỡng, nhằm đáp ứng yêu cầu của chuẩn Hiệu trưởng theo Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 quy định chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông và Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

- Thực hiện kết hợp tốt các phương thức bồi dưỡng cốt cán, bồi dưỡng đại trà với sinh hoạt chuyên môn theo tổ, nhóm và tự nghiên cứu, tự học của từng cá nhân. Giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch và thực hiện nghiêm túc việc tự bồi dưỡng nâng cao

trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, bồi dưỡng thường xuyên, nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông. Giao nhiệm vụ cho giáo viên có tay nghề vững vàng giúp đỡ các giáo viên trẻ, giáo viên mới về trường giúp họ nhanh chóng làm quen với các hoạt động chuyên môn của nhà trường.

- Các tổ chuyên môn làm tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên; đẩy mạnh phong trào dự giờ, thao giảng trong nhà trường; góp ý, trao đổi, đánh giá chuyên môn giáo viên một cách thực chất. Phát huy tác dụng của đội ngũ giáo viên giỏi trong các hoạt động chuyên môn.

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong nhà trường theo hướng nghiên cứu nội dung bài giảng, tập trung thảo luận các chuyên đề, nội dung khó của môn học, phương pháp dạy học, cách tổ chức lớp học hiệu quả và đổi mới về kiểm tra đánh giá. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong trường, triển khai các hoạt động chuyên môn trên mạng “Trường học kết nối” để tổ chức, chỉ đạo và hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng giáo viên, bồi dưỡng CBQL.

- Rà soát đội ngũ giáo viên dạy Tiếng Anh, tổ chức bồi dưỡng để giáo viên Tiếng Anh đáp ứng việc triển khai đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn “2008-2020”

*** Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục**

- Bố trí đội ngũ, sắp xếp đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên cho các môn học.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy của mình. Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu các hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên cấp THCS theo quy định.

- Hiệu trưởng ban hành quyết định phân công nhiệm vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo năm học.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, kiểm tra thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá, nhằm điều chỉnh, khắc phục kịp thời những sai sót, lệch lạc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

- Thành lập ban tư vấn trong trường theo quy định tại Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT và tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên kiêm nhiệm công tác tư vấn theo Quyết định số 1876/QĐ-BGDĐT ngày 21/5/2018 ban hành chương trình bồi dưỡng năng lực tư vấn cho giáo viên phổ thông làm công tác tư vấn cho học sinh.

13. Xây dựng cơ sở vật chất, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất sẵn có của nhà trường để tổ chức dạy, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình trong bối cảnh ứng phó với tình hình dịch Covid-19 có diễn biến phức tạp.

- Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tuyến; khai thác và sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, không để thiết bị dạy học được

trang bị nhưng không được đưa ra lớp để sử dụng; tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị và đồ dùng học tập trong quá trình dạy học.

- Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử; khai thác có hiệu quả các tài liệu hướng dẫn dạy học trực tuyến để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học trực tuyến bảo đảm chất lượng; tổ, nhóm chuyên môn dạy học và ghi hình bài học theo môn học để tổ sử dụng trong dạy học trực tuyến.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học và có kế hoạch sửa chữa, bổ sung kịp thời để từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

- Năm học 2021 -2022 thực hiện mua sắm sửa chữa cơ sở vật chất như sau:

STT	Danh mục mua sắm, sửa chữa nhỏ	Nguồn kinh phí
1	Bắt mới hệ thống cáp các phòng học, phòng bộ môn, phòng chức năng, nâng cấp băng thông	Học phí: 49.975.000đ
2	Sửa chữa hệ thống thoát nước phòng Sinh - Hóa	Học phí : 4.000.000đ
3	Lắp camera và mic phòng hội trường	Học phí: 2.400.000
4	Trang trí khẩu hiệu chào năm học mới, sơn lại các khẩu hiệu trong trường.	Chi thường xuyên theo thực tế
5	Sửa chữa lại hệ thống Camera	Học phí: Chi theo thực tế
6	Sửa chữa hệ thống điện các phòng học	Học phí : Chi theo thực tế
7	Sửa chữa bàn ghế học sinh hư	Giáo viên nam sửa
8	Vẽ chân tường các phòng học khối A,B	Học phí: 49.000.000đ
9	Trồng hoa, tu sửa bồn hoa, cây cảnh	Học phí: Chi theo thực tế
10	Mua sắm phục vụ chuyên môn theo đề xuất của các bộ phận	Học phí: Chi theo thực tế
11	Mua sách, tài liệu tham khảo, tài liệu phục vụ giảng dạy	Chi thường xuyên: Theo đề xuất của cá tổ CM
12	Thay La phong khối nhà A	Ngân sách Thành phố: 380.000.000đ
13	Sơn mặt trước khối nhà A và B	Ngân sách Thành phố: 700.000.000đ
14	Sửa chữa nhỏ theo đề xuất của các bộ phận	Chi thường xuyên: Theo thực tế

15	Đề xuất mua máy chiếu 10; máy photo 1; 120 bộ bàn ghế học sinh	Ngân sách Thành phố (Nếu NSTP không cấp thì trường sử dụng nguồn chi thường xuyên để mua máy chiếu, số lượng tùy thuộc vào nguồn kinh phí của trường)
----	--	--

14. Duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia và rà soát các tiêu chuẩn về kiểm định chất lượng

- Tiếp tục rà soát các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia để có biện pháp nâng cao chất lượng các tiêu chí.

- Rà soát công tác kiểm định chất lượng giáo dục theo thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Hoàn thành báo cáo tự đánh giá, chuẩn bị cho chu kỳ kiểm định vào tháng 02/2022

15. Về thi đua khen thưởng

- Tham gia đầy đủ các cuộc vận động, các hội thi do các cấp các ngành tổ chức

- Phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu đã đề ra.

- Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện, tạo môi trường cho giáo viên thi đua xây dựng các bài giảng trực tuyến, bài giảng trên truyền hình, phát triển học liệu điện tử để chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong tổ chức dạy học trực tuyến và trực tiếp, ứng phó kịp thời với tình hình dịch Covid-19 tại địa phương, nhà trường.

- Đối với công tác thi đua khen thưởng: đảm bảo đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể, kịp thời gắn với hiệu quả công việc được giao, đảm bảo việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho CBGVNV và học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

- Chấp hành chế độ báo cáo đầy đủ và đúng thời gian quy định.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý chỉ đạo

- Hiệu trưởng: chỉ đạo, lấy ý kiến góp ý của CBGVNV, ban hành kế hoạch giáo dục nhà trường, ban hành các Quyết định, tổ chức thực hiện

- Phó Hiệu trưởng: xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động được phân công, kiểm tra thực hiện kế hoạch giáo dục của Tổ chuyên môn

2. Công tác kiểm tra

- Hiệu trưởng: phụ trách chung, kiểm tra tổ Văn phòng

- Phó Hiệu trưởng

+ Bà Nguyễn Thị Song,: kiểm tra tổ Anh văn; tổ Sử &Địa - Công dân; tổ Văn

+ Ông Hồ Tiến Dũng: kiểm tra tổ Toán-Tin; tổ KHTN-Công nghệ; tổ Thể dục-Nhạc-Họa.

- Tổ trưởng chuyên môn: kiểm tra hồ sơ giáo viên, việc thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân theo qui định.

- Ban kiểm tra nội bộ: Kiểm tra toàn bộ hoạt động của nhà trường theo kế hoạch kiểm tra nội bộ.

3. Công tác thông tin báo cáo

- Ban lãnh đạo nhà trường triển khai Kế hoạch giáo dục nhà trường đến tất cả các thành viên trong nhà trường thông qua họp hội đồng, bản tin, Website nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về Phòng giáo dục và Đào tạo Đà Lạt; báo cáo trực tuyến trên cổng thông tin điện tử...

- Trên đây là kế hoạch giáo dục của trường THCS Lam Sơn năm học 2021- 2022, trên cơ sở kế hoạch của nhà trường các bộ phận xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện. Yêu cầu CB-GV-NV nhà trường thực hiện nghiêm túc kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- Lãnh đạo trường;
- Các tổ CM;
- Lưu: VT, HS.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Nga